

LE COURRIER DE LOUEST

(Edition en Quốc-Ngữ)

AN HÀ NHẬT BÁO

MỖI NGÀY THỨ NĂM IN RA MỘT KỶ

Directeur-Gérant: VŨ-VĂN-THƠM

Direction — Rédaction — Administration — Boulevard Delanoue

DINH GIA BAN
TRONG CỐI ĐỒNG ĐƯƠNG

Bản chữ Quốc-ngữ

Trọn năm..... 5 \$ 00

Sáu tháng..... 3 00

Bản chữ Longsa

Trọn năm..... 3 \$ 00

Sáu tháng..... 2 00

Bản Quốc-ngữ và Longsa

Trọn năm..... 7 \$ 00

Sáu tháng..... 4 50

安
河
日
報

PUBLICITE

Ái muốn rao báo về
việc mua bán và mua
nhật báo xin đi Bôn-quan
mà thương nghị.

Mua nhật trình kể từ
đầu và giữa tháng và phải
TRẢ TIỀN TRƯỚC.

Bản lẻ mỗi số 0\$20.



Cơ-bút: « Sự lịch giặc Âu-châu » hay lắm.

Nga-la-tư (Rút-xi), Áo-quốc (Ô-trích), Mỹ-nhĩ-kỳ, Trung-kỳ, Ý (Cá-lô-li-a).

CANTHO.— IMP DE LOUEST

Các nhà Annam

Hãy nhớ khi mua thuốc mà uống cho dân mạnh giỏi, thì lấy bởi thăm mấy người lớn cũng là ông già bà cả, những kẻ ấy sẽ nói cho mà biết tên thuốc PHARMACIE NORMALE của ông H. DE MARI nhất hạng bán chế y sanh, tại đường CATINAT số 119 SAIGON, là có danh tiếng lắm, vì bán rộng phứt thuốc nhất hạng, không hề làm gian dối bao giờ. Lại giá bán thì cũng rẻ, không khi nào thấy người Annam tới mua mà bán mất hơn người Tây dân.

NHỮNG THUỐC THÂN HIỆU

Vin tonique du Dr H. DÉEM:

Thứ rượu này dùng mà bổ, những người ốm-o hay đau, rét, và nhứt là cho người đờn bà có thai dùng thì con mình sinh ra có da thịt và mạnh giỏi.

SOLUTION Dr DÉEM

Trừ bệnh nha phiến rất mau và không có phá đau

BÁN RỘNG THUỐC THƯỢNG HẠNG

và nhiều hiệu có danh tiếng đầu đac là **ESSENCE DE MENTHE DE MOLINIER**, tốt bực nhứt.

Chánh tiệm trữ thuốc hoàn PILULES PINK trị bệnh mắt máu xanh xao, lại uống nó thì ngừa đặng các chứng bệnh ho, lao tởn.

PHARMACIE NORMALE:

H. DE MARI, PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE

Có bán các thứ thuốc đã kê tên trên đó, và có bán các thứ thuốc, khác cũng hiệu nghiệm vậy.

HÀNG HẬU-GIANG

vốn dặng 60.000\$

Hàng này của Lanxa và Annam hùng vốn lập tại Cần-thơ. Có trữ đủ các thứ hàng hóa vật dụng. Nội tác một đến là tại Saigon có môn chi, thì trong hàng này cũng có.

Bán sỉ và bán lẻ. Giá rẻ mà hàng tốt.

Cùng gửi hàng cho các xứ xa; ai mua món chi xin viết thư này cho Hàng, thì Hàng sẽ gửi hàng lập tức. Xin quý vị đến Hàng xem chơi thì rõ.

LO'I RAO

Kính cũng lục-châu đặng rõ, tại nhà In Hậu-Giang Cần-thơ, có bán sách chữ quốc-âm để giúp cho Hương-chữ có quyển thì hành như trước-tên.

Sách này có 156 trường và có đủ kiểu viết thì lời truyền rao, của ông DƯƠNG-VĂN-MÊN mới soạn.

Giá mỗi cuốn là..... 3\$.00

Tiền gửi..... 0.15

Xin viết thư đến nhà In Hậu-Giang, Cần-thơ, mà mua.

Kính cáo,

AN HÀ NHỰT BÁO

MỠI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

MUC LỤC

1. - Thành dụ.....	Cơ-MẬT-VIỆN CUNG LỰC
2. - Kinh đồng bào.....	V. V. T.
3. - Quốc-trái ca.....	L. Q. C.
4. - Quốc-trái.....	
5. - Quốc-trái lược luận.....	L. Q. C.
6. - Huê-ký (Tin điện không giây).....	
7. - Phan thanh Giảng truyện.....	NG.-DƯ-HOÀI.
8. - Lương dưon Thạch.....	TRẦN-MẠNH
9. - Su lúc thêm nghèo.....	H.-V.-NGÀ
10. - Việt phong thể cách.....	PHẠM-VĂN-NỖ.
11. - Truyện ký u lục.....	TIỂU-NHI-LANG
12. - Chronique agricole (Trồng mía).....	TRẦN-VĂN-VANG
13. - Lý tài khôn.....	ĐẶNG-VĂN-CHIỂU
14. - Di đoạn.....	NGÔ-ĐỒNG LA - GHI
15. - Thời sự. Giá bạc, giá lúa.....	

附借國債 SOUSCRIVEZ A L'EMPRUNT NATIONAL 義民必宜

Nghĩa-dân nên mua giầy Quốc-trái

Appel en faveur de l'Emprunt

Ordonnance de Sa Majesté KHAI-DINH du 10 Octobre 1918.

Thánh-Dụ

Nay nhà nước Bảo-hộ dùng binh phục thù, phàm các nước

đồng minh đều hết lòng nghĩa vụ, còn nước mình với Bảo-hộ là đau đớn quan hệ với nhau, nên giúp của giúp sức, để diệt cho hết lũ địch này.

Trong ba năm nay mấy lần dân ủng hộ hơn mười vạn người, mà giúp việc quốc-trái chỉ một lần mà thôi, gần đây được tin được thắng luôn luôn, đuổi giặc Phỏ ra ngoài cõi cũng có ngày diệt hết được nó, sớm nên công lớn, nỗi tình trong Hoàng-Cầu.

Người nước ta trên từ quan liêu, dưới đến sĩ nông, công, thương, ai có của dư này nên thừa lúc này đem cho nhà nước vay thời mình đã

dặng lợi tức, lại có tiếng vinh, chàng hơn như kẻ bị lâu để vàng trong rương sao.

Và chữ ăn với chữ nghĩa, khó được góm hai, như một việc này làm dặng, là trông nom cho nhau, giữ gìn cho nhau, rứa là ơn nghĩa đều đủ trọn vẹn cả. Trông là ai ai cũng biết mà vui cả. Nếu biết chuyện phải mà không làm, đến khi khởi hoàn rồi nước ta được hưởng phước hoà bình, nỡ chàng then làm ru.

Chữ hơn dân trong nước ta ai cũng đều một trí nào cả, háng không lây lời nói ta làm xa xuôi.

Trong dụ này nói chưa hết lời, giao cho các quan địa-phương hiểu sức sở tại hơn dân cho vui lòng chớ nên ép uòn, việc quốc-trái này khai từ 20 Octobre đến 24 Novembre thì hết hạn, để tỏ việc nghĩa vụ với Toàn-Âu, mới thoả ý ta, khâm thú.

Khải-Định tam niên cứu nguyệt sơ, lục nhựt.

Cơ-Mát viên cung lục.

Kính cáo đồng bào

(A mes compatriotes)

II

Hỡi những người có thể kiếm ra bạc phải mua giấy Quốc-trái tùy theo sức mình; kéo nếu dư, lưa đảo ngày sau ăn năng không kiếp.

Phải lo cho hết lòng về phận thân dân phải hồi lương tâm mình, vậy chớ mình đã rặng hết sức mình mà đến ơn cho Pháp quốc, ư?

Xin anh em có bạc, phải nghĩ rằng: mua giấy Quốc-trái, một là đến ơn nước hai là thương những kẻ ăn tuyết, nằm sương, lia cha mẹ, vợ con hơn 4 năm trường. Phải sống phạp mình với mấy người khác; phải coi mấy kẻ nghèo hơn mình mà nó còn biết nghĩa quân-thần, nó

còn biết hùng hiệp nhau mà mua quốc-trái thay, huống chỉ là kẻ có ăn.....

Kẻ có ăn phải nghĩ cho cùng dặng mà hiểu cho rõ ai mà hưởng ân của nhà nước nhiều hơn cả và dân chúng, có phải là mấy người giàu có hay không?

Hãy lấy sơ mấy đều thấy trước mặt mà xét:

1. Đất nhà nước cho khẩn mà làm cửa riêng, cây cấy, bán chát, thì phần nhiều thì kẻ có tiền dặng khẩn nhiều hơn thiên hạ;

2. Nhà-nước tốn hao bạc triệu mà đào kinh này, kinh kia cho dân làm ruộng, cho tiện đường thông thương, thì có phải là mấy anh chủ điền nhờ, chớ dân mặt thì ra sức tều ngựa mà làm xâu làm culy mà thôi.

3. Nhà-nước tốn hao mà làm đường sá, cầu kỳ cho tốt, thì cũng là mấy anh có tiền dùng xe ngựa, xe hơi, cho sung sướng

4. Lập trường học, thì con nhà có tiền phần nhiều đi học được, chớ con nhà nghèo máng lo ở thuê ở mượn hoặc phải ở nhà mà giúp đỡ cha mẹ cấy phát.

5. Nhà-nước lập tòa hình, tòa hộ ra; thì cũng là mấy anh có tiền nhờ: đòi nợ không được cùng tới tòa, bị trộm cướp thì có tòa binh vure, đồng dưng mỗi sự thì mở ống, dáo tinh làng tổng đều chạy tới bắt kẻ giỡ nào. v. v. v.

Phải sơ một ngày kia mình hữu sự gì mà kẻ nghèo ở gần không tiếp cứu và lại còn trách: «CHỈ CÓ TIỀN, MÀ KHÔNG BIẾT THƯƠNG KẸ RA LIỀU MÌNH TRẢ NỢ NƯỚC CHO CHÚ Ờ NHÀ THÔNG THẢ LÀM ẶN GẶN CHA MẸ VỢ CON, NAY CHÚ BỊ ẶN CƯỚP ĐÁNH CHÚ CÓ LẺ NÀO CHÚ TRÁCH NGƯỜI TA KHÔNG TIẾP CHÚ, CHÚNG NGHĨ LẠI ĐÓ MÀ CỎI.»

Nó-vấn-Thơ-m.

Quốc-trái ca

Người sanh trong cõi Đinh hoàn.
Ở an đất chúa, giữ toàn đạo lời,
Thành nghiêng ra sức đáp lời.
Hết cơn gian khổ, tới hồi vinh hoa,
Những ngày Mậu-quốc-trái ta.
Từ năm Đinh Mão, trót đã nửa trăm,
Chấn dân mực thẳng tay cầm.
Riêu dưng gió đức, rưới dầm mưa ơn,
Nam-kỳ dân vật mến ơn.
Giân tả xa lánh, hiến lương củ dưng,

Nhà Trưởng, nhà Tư, lập cùng,
Sĩ, Nông, học sử, Thương, Công, dạy
[rần.

Đời nơi đắp lộ khai kinh,
Ruộng cây rộng lớn thuê chính nhẹ bản.
Nhơn dân trí hóa mở mang,
Lấn theo đuốt sáng bước dặng vào minh.
Nào hay nổi sấm thỉnh linh,
Âu châu Đứ-tác, dấy binh tung hoành.
Môi trường gây việc chiến tranh,
Xâm lăng Đại-pháp động kinh Hoàng cấu.
Lanza ra sức đánh nhau,
Binh rông, Tương mạnh, quyết thân

[thành trí,
Xông pha súng sắt, đao chì.
Miễn an mỗi nước, quảng gi thức tội,
Gặp cơn kinh đọa, vật sồi.
Vợ lia phải chịu con côi chẳng màng,
Đêm này ở ló ở hang,
Tay cầm đao sắt, vai mang súng đồng.
Hàng ngày trận thương giao công.
Khởi đên trước mặt, máu hồng bèn chơn
Trước là đến nợ trả ơn,
Sau là gánh vát Nam nhơn vàng vắn.
Cầm thay Đứ-tác bạo lăng.
Tội đầu phủ bại tạo hoạn cửu nhà
Giết người, lại cướp thế nua,
Lâm cho một góc sơn hà lung lay.
Đồng minh các nước giận thay.
Trương lùm, binh sôi, tiể tay trỉ loạn.
Mây bay, tàu lãn, muôn vào,
Liêng bình, trái phá, đem sang trủng.

[trủng
Tổi hạo kẻ chẳng hay cùng,
Bổn tâm có lẽ tiêu đồng biết bao.
Hải-kỳ, b nh tướng hùng hào,
Đánh đũa bức tả, chạy nhào giới cương
Tuế cùng, khôn nổi chống đương
Bulgarie, Autriche lính phượng đầu hàng
Muốn cho tảo giệt bạo tàn,
Phải vay Quốc-trái, phòng toan phi dưng
Sấm thêm khí giới cho sung.
Tân trừ Đứ-tác, thành công khái hoàn
Ngõ cho trăm họ bình an,
Dưới dáo lục nghiệp, trên quan thái bình
Khuyến cùng ai nấy đồng tình,
Mang ơn phải trả, phận mình phải lo
Nghèo giàu khuyến chớ tính so.
Hè mua Quốc-trái, giúp cho nước nhà
Ngó mau khái lãn hoàn ca.
Trởc đên nợ nước, sau gia lợi nhà
Caug lời khuyến bảo chúng ta.
Ở đời phải tính cho xa mới mầu
Nếu mà chẳng báo ơn sâu
Làm sao cho dặng ven cầu nhơn thần,

Nam-kỳ các sắc nhơn dân,
Trì ân, thì phải báo ân, cho toàn.
Lúc dấy mưa chớ than van,
Khó hèn giúp ít giàu sang giúp nhơn.
Mới là dặng nước nhà yên,
Lòng to Mậu-quốc, tiếng biêu Nam-kỳ
Ngày hai mươi bốn tới đây,
Phải toan dặng khố, trước khi thảo thành
L. Q. C.

Quốc-trái

Số bạc liện cho Nhà-nước vay, từ ngày 20 Octobre cho tới 26 Octobre 1918 20 truft (một triệu là 100 vạng) quan tiền tây.

Ngày 26 Octobre 1918

Đóng tại kho bạc Nam-kỳ và Cao-mên..... 431.083.50
Annam, Lào, Bắc-kỳ... 198.416.10

Đóng tại ngân hàng

Nam-kỳ và Cao-mên.... 225.285.40
Annam, Lào, Bắc-kỳ... 440.624.80

Cong 965.109.80

Số thau mấy ngày trước 17.764.358.60

Tổng cong..... 19.780.386.50

Số bạc của mấy hạt trong Nam-kỳ, mua giấy Quốc-trái (kể ngày 26 Octobre 1918)

Bachou.....	31.488.30
Baria.....	19.380.50
Bentre 3).....	263.525.30
Bienhoa.....	25.983.60
Gantho 9).....	174.986.80
Chaudoc.....	26.086.80
Giadinh.....	36.481.60
Go-cong.....	77.131.60
Hatien.....	6.053.40
Loungxien 7).....	198.203.00
Mytho 4).....	245.870.00
Rachgia.....	93.515.00
Sadec 5).....	208.948.50
Soctraang 2).....	272.544.60
Tanan.....	40.568.40
Tay-ninh.....	19.328.40
Thudaomot 6).....	203.059.80
Tray-nh 1).....	450.854.40
Vinh-Long.....	46.940.10
Cholon 8).....	183.213.00
Cap-St-Jacques.....	12.425.40

Tổng cong.....2.630.3021.50

Tình Cẩn-thơ là tình có tiếng giàu có mà đứng bật thứ 9!!! Chết bởi vì mấy người mua nhiều chưa có dòng, chứ không lẽ kỳ này Cẩn-thơ để thua thì xấu hổ lắm.

Quốc-trái lược luận

Hề làm người ở thế, cho biết đạo Ngã-thường, Ngã-thường là gì? Nhơn, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín. Nếu làm người mà chẳng vẹn đạo Ngã-thường, thì sao cho đáng lưu danh thiên tải.

Rày Mâu-quốc gặp cơn lợi hại, vì bạo hàn cây sức phủ cường, trái ba năm gởi bán năm thương, nhờ Liệt quốc đồng tâm hiệp lực, rày tuy đã đánh lui binh Đức, song bởi nhờ có sức Tướng mưu, bao giờ cho trả vẹn quốc cứu, thì mới đáng an trong thiên hạ.

Vả Mâu-quốc ta, quốc phú binh tinh văn minh tấn bộ, nào có thua sức nước nào, bởi mất Đức-tặc, nó là nước hữu tình, nó rình cơn nước mênh vô ý, năm dẫu nó mới thừa thế mà xâm lăng, bởi Mâu-quốc ta vì cấp để phòng, nên phải viện các nước đồng minh đem binh ứng tiếp, vì nghĩa trừ tà, tấn lực hưng cương, đồng tâm thối tặc.

Song lẽ gặp cơn binh cách, tranh thắng đánh nhau, rất dỗi một nước kia, đánh với một nước nọ, dẫu thắng dẫu bại, đều có tổn hao, huống chi Mâu-quốc ta nay, hiệp với đồng-minh mấy nước, mỗi nước đem binh cả triệu, luông luông ở chốn chiến trường, thì tổn hao trong việc binh cách, mỗi ngày hết mấy triệu quan, từ ấy đến nay, thì chi phí bạc tiền, kể sao cho xiết số.

Huống chi Đức tặc là nước rất bạo tàn, đem những tướng hùng binh sói, xâm phạm biên cương, binh lính Langsa ra tay chống cự, dăm sương uống tuyết gánh chịu nhọc nhằn, đổ máu nơi chốn chiến trường, bỏ vợ lìa con, lòng không nao núng, mà gánh vác cho dân Nam-kỳ ta, làm ăn an ổn, bảo toàn nhà cửa, sum hiệp vợ con, há nỡ toa thị điểm nhiên, sao cho phải nghĩa.

Vả lại dân Nam-kỳ ta, những người đi lính tập, và ứng mộ nhưn công qua bên Mâu-quốc, mà giúp việc chiến chinh, cũng có người trái gan phổi

mặt nơi chốn chiến trường, mà thay cho dân ta ở ubà, đều dựng an cư lạc nghiệp, thì cũng đáng xót thương cho mấy người gánh chịu cực khổ đó lắm chứ, ta cũng phải biết tri ân báo ân, vì có đó ra công thì mình mới làm được của, cũng khá lấy lòng rộng rãi, mà ra sức đều bồi, thì mới gọi là người biết nghĩa, chứ ai cầu người tùy hậu thêm bồi, qui là, quiặng kẻ khát thời nhứt trích, kia chứ.

Trong lúc này đồng-minh liên thắng Đức-tặc lui xa chẳng bao lâu khỏi tàu hườn ca, song lương thảo phải phòng cho sung túc, vậy nên nhà nước, tình vay thêm quốc trái, dẫu mà sấm khí giới cho nhiều, ngũ hầu đại chiến nhứt trường, sớm dặng: tảo trừ Đức-tặc, hàng từ ngày 20 Octobre cho tới ngày 24 Novembre, thảo cho tất số.

Hả biết trong Nam-kỳ ta năm nay, nhưn dân cũng có thất lợi, bị bán lửa rỏ trước, cho nên tiền bạc tuy hẹp mà song phải nghĩ, bạc tiền cũng hẹp bởi mình ăn ở dặng binh khương, khuyến đồng ban phải giữ đạo Ngã-thường, mà đành giúp trong cơn bất loạn.

Sao gọi là Nhơn?

Nước nhà cơn bản dặng, dân chúng chẳng bình an, người thì liêu tánh mạng sa tràng kẻ lại bỏ vợ con thất sở, không an chỗ ở, chẳng đủ vật ăn, lúc thái bình còn thương kẻ khó khăn, cơn binh cách há quên người trung nghĩa, huống chi người Thuộc địa, cũng là nghĩa đồng ban, ra bạc giúp khốn nạn, ấy là nhưn rất đáng.

Sao gọi là Nghĩa?

Mâu quốc từ cai quản, trái năm chục năm dư, thiên hạ thấy an cư, nhưn dân đều lạc nghiệp. Đạo tặc nơi nơi không khiếm, công thương chốn chốn bình an, được văn minh soi khắp bốn phương, dặng tấn bộ đáp thông mọi ngõ, ơn dày chưa trả, đức cả chưa đền, nay thiên dùng trong lúc nạn, ta giúp bạc gì không phải Nghĩa.

Sao gọi là Lễ?

Dân Nam-kỳ thuộc địa là tôi Mâu-quốc Langsa, đã kính thờ như mẹ như cha, ở trong đất là tôi của chúa, nay gặp lúc sóng kinh xao búa, nhà nước vay quốc trái tiền dùng, trên phán ra lời nói chỉ công, ta vâng chịu gì không phải Lễ.

Sao gọi là Trí?

Đứng làm người trên thế, lợi hại xét cho rõ ràng, lúc thái bình dặng bạc vào ai mánh, cơn nguy hiểm giúp tiền đồng cũng cảm, biết lấy lòng can đảm mua quốc trái số nhiều, giặc binh rồi nhà nước cũng yếu, tiền gởi đó hàng ngày sanh lợi, mấy thuở nước nhà vay tới, bao nhiêu ta cũng giúp liền, coi bề ngoài là lễ tự nhiên, xét cho kỹ gì không phải Trí.

Sao gọi là Tín?

Từ Langsa cai trị, ra chánh giáo xa gần, ta và đạo nhưn thần, đều nhờ ơn giáo dục, điển chủ đều nhờ phủ túc, nhưn dân thấy dặng binh khương, tuy ngoài thì lời nói mang ơn, song trong thừa việc làm chưa thấy, nay nước nhà tin cậy, giúp đến lúc hiểm nghèo, ta vui lòng kẻ ít người nhiều, dặng đường ấy gì không phải tín.

Xin tiếp một bài thơ rằng:

Nước nhà nuôi dạy bấy lâu nay,
Chưa chút đến chừng đức rộng dày.
Giặc dữ Anh-mãng đã vỡ mặt,
Lòng cứu Đại-pháp quyết ra tay.
Đồng minh vì nghĩa đem binh giúp;
Thuộc địa vui tình xuất bạc vay.
Kẻ của người công mau trọn thàng,
Hườn ca khỏi tàu chẳng xa ngày.

L. Q. C.

Chẳng phải tiến cúng thí chi, chúng ta ráng cho Nhà nước vay.

HUẾ KY

TIN ĐIỆN KHÔNG GIẤY.

(Télégrammes sans fil Américains)

KIM-SAN. — Vận lưới cá Nhứt-bôn giúp quốc trái Tự do thứ tư 5000\$ (30.000 quan) giá Cá-môi đánh trong ba ngày.

HOA-XANH-TÔN. — Kỹ-nghệ thương-thơ mới gia tăng số nghề tạo chế vật dụng theo cuộc giặc 16 nghề thêm những là

quat máy, tú sát, đồ sành, đồ kiêu, óng khoá số giê, sát, súng bán sẵn, đạn thuốc vào vắn.

Chánh phủ A-lê-mãn phân ba vé sự các quan thủ tài đã thầu hết của cái dân A-lê-mãn ở Huê-kỳ. Quan Tổng-thủ-tái trả lời rằng ấy là nơi theo gương A-lê-mãn đã thảo đoạt của dân Huê-kỳ ở đất A-lê-mãn. Gia sản sự nghiệp A-lê-mãn ở Huê-kỳ đáng 4.800 triệu quan, còn gia sản sự nghiệp của dân Huê-kỳ ở A-lê-mãn thì đáng có 1.800 triệu quan thôi. Họ đồn rằng: lời đáp từ của Giám-quốc Huê-kỳ cho Ô-trích chưa gởi sang.

Phiá Tây-bắc thành Verdun binh Huê-kỳ đã thâu được thành Château Chatillon là yết hầu trường Đổng-bắc.

Tại miền Lecateau binh Huê-kỳ và Ang-lê hôm thứ 5 đã tấn bộ tới ngã Larbre, Guise 500 thước, ở hướng Tây Ribeaucville 500 thước và hướng đông Lexarille và Nulâtre.

Binh Đổng-minh đã chiếm Hải-khẩu Zebsugge, binh Ben-rich và Ang-lê lấy được thành Teurcoing. Binh Ben-rich dùng mã-kị mà rước binh A-lê-mãn đang bại tẩu dặng đoạn ngã Gaud.

Đội pháo thủ theo mau mau báo vào dâm binh A-lê-mãn đang bốn đảo. Binh Xet-bi và Đổng-minh tấn bộ hướng bắc thành Nisch. Binh Xet-bi đã lấy được thành Kruebevat.

TIN AN-G-LÊ

Thủy-sư Đé-dốc Ang-lê Reys đã lên bờ thành Ostende. Vua và bà Hoàng-hậu Ben-rich hôm 18 octobre ngự giá đến đó. Thành Zebsugge đã chiếm cứ rồi, binh giặc đã bỏ thành Bruzes.

Tướng-quân Ang-lê Đô-la-Hai cho bay đã lấy thành Douai rồi. Thành Lelle đã chiếm cứ xong xuôi. Các thông báo cho hay binh Ang-lê đã tấn bộ 2000 thước gần thành Lecateau, binh Đổng-minh đến gần thành Valenciennes còn 12 kilômét, và gầu đường xe lửa từ đó qua Hirsan còn 8 kilômét.

TIN SINGAPOR

Tin Ben-rich nói rằng: binh Ben-rich đã qua sông Yser mà vào thành Ostende hôm chiếu 18 octobre 1918, hướng đông đã đến dặng Oudenbourg, Zedelghem, Ruidervoorde. Binh mã kị Ben-rich đã đến gần thành Bruges.

Binh A-lê-mãn thổi bộ về Ecclow mà
kiên bền chắc lắm. Trung ương binh
Langsa đã đến gần bờ sông Thiell.

TRẦN TIÊN SIBÉRIE

(Les événements de Sibérie)

Hải-sâm-oai le 20 Septembre 1918.
Có lệnh quan Đế-độc Gai-da dân cũng
thành động binh Sĩ-cô Sĩ-lô-voach, vì có
lệnh Chánh-phủ làm thời Sibérie. Ấy là
điểm nội Viễn-dông sẽ động binh chúng
có 26.000 quân xích-ngự-lâm A-lê-mãn và
Mác-ty-a cự với đế-độc Sĩ-mi-a-sốp thua
chạy trốn tại địa phận Mông-Cô. Chúng
nó đang cướp phá, có tập trốn tại thành
Tang-ga và Tung-tua, chắc bị đói lạnh
mà chết rão.

Giấy học Nga thứ cũ nay còn ít lắm,
nên Tổng-ly xe lửa Đông-Trung-quốc
đạy các nhà ga rằng góp vô cho rão.

Harbine le 22 Septembre 1918.

Có tin rằng một chiếc tàu mới đến
thị sở Thương-Chánh cho quan xuống
xét, lính Nhứt cáo trở và xô đẩy các
quan ấy, lại đánh quan Ang-lê tên là
Mansfield con quan công-sứ ở Quảng-
đông.

LỜI ÔNG HUYNH-XON-BUỘC

Ô-trích mẫu huê phái sao.
Paris le 20 Octobre 1918 (6h.20)

Ông Huynh-xon là Giám-quốc Huê-ky
trả lời cho xứ Ô-trích xin huê rằng phải
làm hai điều trước khi huê.

- 1. là phải cho xứ Bô-en tự do độc lập.
- 2. là lập ra một nước Đu-cô-xi-lao.

PHI CÔNG GARROS

Phi-công Garros là con quan Trưng-sư
Garros ở đường kinh-lập Sài-gòn, khi
trước bị bắt cầm tù ở A-lê-mãn trốn
về được, rồi cứ việc bay mà báo giặc,
rồi bị thương té chết tại trận tiền A-lê-
mãn.

Ô hô! Anh hùng tử tốt, tuy là chết mà
danh tiếng lời còn sử xanh muôn đời.

(Sau sẽ tiếp theo)

**Mua giấy quốc trại
ây là muốn cho Nhà-
nước thắng trận**

Phan-Thanh-Giang
Truyện

(Tiếp theo)

Còn nhứt điện thủy lục hiệp có g lãn
binh thắng xuống lấy tỉnh Định-Tướng
(Mý-tho)

Nước trong lúc bế môn thời đại.
Vua chưa quen giao thiệp ngoại bang.

Việc đời tru thắng liệt thương:

Quan Phan lưu sức dóm đương một
minh.

Hưc Tự-dực được thư, liền xuống
chỉ dụ phủ cho đình nghị (1) ngai lại an
cần muốn biết cả thấy trăm quan nghị
định thế nào; ngày đêm vua hỏi thục
đặng xuống chiếu thi hành.

Ni ngờ quan binh bộ Thương thư là
ông Trương-dực-Phảng hiệp cũng vô bá
van ban cả triều đếu chung đưng một
bổn sở nghị chiến.

Duy có một mình quan Hiệp-biện Phan
Thanh-Giang tâu vua phải cầu hòa.
Trong biểu chương của ngài cất nghĩa,
rằng: Việc binh là quý trọng chứ không
quí gì nhiều khác. Và chẳng nước Lang-
sa là binh cơ tình thực, chiến khi tình
nhuệ, thuyền băng sắt băng đống, chạy
mấy không cầu người xuôi, súng hết nó
lệ mau, đạn tráo phá lợi hại. Bởi
bên Âu-châu phon: tuc từ đời 15, 16, 17
thế kỷ lại đây là đời cạnh tranh hoành
hành với nhau trên địa cầu ngoài hoàn
bái, cho nên người ta sửa sang chiến khí
cơ đồ dựng tranh đua với nhau về các
sánh tón đã quen đi rồi. Còn như nước
minh từ thuở nay trong ngoài binh trí
quân vu học thứ, không tạo luyện gì. Còn
như đó binh khí của nước mình bất quá
năm ba cây tiến thương, bảo bằng chơi
ngồi, có mấy dĩa, thuốc đạn học thứ,
không sửa sang chỉnh đốn, lại còn kể
gì nhưng là đèn sào hoá hồ mắt thông,
tấm vòng vat nhọn có thâm vào đầu, bất
quá đồ sấm để mà giữ nước chứ không
phải đồ sấm để mà cướp nước.

(1) Là phủ cho van ban vô bá tại triều
chung nghị cùng nhau rồi phúc tấu lễ nào.

Đôi dễ đem ra dụng có ích gì. Bị sao lời
trước cũng dùng là dùng với Cao-mang
Chiêm-Thành, Ai lao, Hời, Mông,
Thổ, Mác với mấy tiểu ban chung
quanh cạnh nhà, bên A-Đông đây; mấy
nước ấy dầu cho khí đất cũng là: nả
lầy, chà gạt, Tền thuốc mà mình còn
chưa chắc thắng đặng thay.

Huân chỉ đem mà đương cùng binh
khí của nước Langsa, là một nước ở đũa
phương Âu-châu cũng là một nước
cường mãnh hoành liệt. Lại chúng ta há
đi không thấy nhưng Trương Ân-độ Á-
rập hay sao? Cũng bởi không đợ mưu
giáo thông cùng người Âu-thổ, mà vẫn
đồng tình thần, đặng mà học đòi trí số,
mới có sự mất nước rồi mấy trăm năm
kia.

Bởi vậy ngu thâu xin lượng cứu trùng
xét kỹ, không chước chi hay cho bằng
chước gião hòa.

Ấy đó là:

Tri cơ dâng sớ biểu cầu hòa,
Lợi hại bày cùng việc tính xa.

Cường nhược soi gương cùng nước
Thương trường giao thiệp hệt cang qua.

(Vị hườn)

Nguyễn-dư-Hoài soạn!

**Minh mà tiếc tiền của
minh cho bằng người ta
tiếc cái thân chết của
người ta kia sao?**

Lương-duơn-thạch

(Tiếp theo)

IX. Nguru nữ tương phàn.

Đầy nhất lại: khi quân thủy-khau
cướp tàu rồi, bèn coi lại tiếng bạc,
tính gáo đặng mười mìn, và đồ trang
vật áo quần, giá đặng 2, 3 ngàn đồng
bạc, lại thêm bắt đặng Trấn-nương;
là gái tuyệt-sắc giai-nhơn, tại huyện
Hương-sư (thuở nay đã nổi tiếng).

Bà đặng tiếng lại còn đặng bầu, nên
chủ-đặng quân cường-đó, khi thấy đặng

mặt Trấn-nương, nó đã quyết ý, chẳng
cho ai chuốt lại tính để ép nàng vấy
cuộc trăm năm, bèn dạy mở miêng bao,
ý muốn bắt Trấn-nương đặng đem luôn
vô núi. Song khi mở bao ra, thì thấy bộ
Trấn-nương đã bắt tình, vì nỗi sợ, nỗi
lo, nên sắc mặt tái xanh, hình như mệt-
mỏi, đường mũi thở tắt hơi; Chủ-đặng
sợ nàng phải chết, nên khi về tới núi
Hoành-dải, liền cho đòi Quân-y hôn trị,
tức tức đến nơi, đặng điều-trị bịnh nặng
cho kiếp. Quân-y vưng lệnh, đến chẩn
mạch vira rồi, liền đoán rằng:

«Về bời khún-khiếp quá đợ, nên
ngưo-bản phất loạn, tâm phế bất điều,
mới khiến thờ hơi mệt mỏi, rú liệt cơn
tay.— Bịnh này bất quá một lúc mà
thời, không đến đời hai-mạng; bây giờ
phải chọn nơi tĩnh-thất (nhà thanh vắng,
an tĩnh) cho có thanh khí thông lưu, để
cho nàng an-dưỡng vài ngày, thì tự
nhiên bịnh phải giảm lãn, chẳng cần
thuốc thang vô ích».

Chủ-đặng nghe qua, bèn dạy đem
Trấn-nương ra sau trại, để ở trong một
cái nhà mát, cất gần dưới Vong-hải-dải
mà đương bịnh, lại cấp cho một bà già
ở đó, đặng phục-sự Trấn-nương.

(Nguyên cái Vong-hải-dải này, cất xa
sơn-trại, gần trên chót núi, ở chính giữa
một đám rừng rậm, xung quanh có cây
bao phủ, đứng dưới nó lên chẳng thấy
vì dải này lãn sương bằng sắt, lúc bình
thường coi chẳng thấy cao, dầu cho
được lại gần, thì cũng chẳng có ai rõ
là vật chi cả. Khi quân ăn cướp có điệp
dùng đến, thì mới quây mây lên, dải
ấy liền trôi lên lãn lãn, cao thêm trở
đặng 10 trượng (mỗi trượng 10 thước
tàu) dưới lãn trên nhỏ, tới chót vira đợ
một người ngồi, có từng có nải, từ trên
tới dưới.

Bài này dễ dùng thông tiếp tin tức
với bọn ăn cướp các nơi, mấy cái cũ-
lao cùng tàu của bọn thủy-khau ngoài
biển. Mỗi lần thông tin, như ban ngày
thì dùng cờ hiệu, còn ban đêm thì đốt
đèn, dùng đu ngủ sắc, mà thông-tin
cho nhau đặng hay việc động tĩnh.

Bởi nhớ dải này, báo-tin xa lãn, nên
quân cường-đó mới dăm ý thế tung hoành,
chẳng kiên lệnh quan, phép nước).

(Sau sẽ tiếp theo)

Trần-Manh.

Su hức thêm nghèo!

Nghĩ không ra: bởi dầu mà su hức, vì năm nào hàng ngàn hàng Đông-dương có đúc su ra cho thiếp hạ dùng mà buồn bán đổi chác. Và su rẻ hơn bạc thập bội, cho nên mỗi lần đúc su ra thì trăm vạn đồng su.

Nếu su không ra khỏi xứ Đông-dương thì có dân hức như rùa, vì hàng đúc thêm ra hoài, lý ứng thì nhiều thêm mới phải, nhưn sao mất mãi thế ấy.

Nhứt là từ bốn năm nay có việc chiến tranh, lại càng ngày càng hết su! Hết như vậy khó chịu cho chúng ta lắm và thêm nghèo cho chúng ta. Nghèo vì vậy: mỗi cơn ta cảm đồng bạc, hoặc 5 cái, 2 cái, 1 cái ra tiệm mua vật chi từ 4 su, thì Ân. Thanh buộc phải mua cho tới 6 su nó mới thôi, mua tới 5 su nữa nó cũng không chịu thôi. Sự gì tôi nghe trong mấy hạt khác cũng có. Chớ tại Trà-vinh, là hồn quán của tôi, tôi thấy tận mắt. Còn trong làng xóm, tôi nghe nói có nhiều tiệm đổi mua tới 7, 8 su mới thôi! Chứ chả! là bố buộc! mà ta cũng phải bó tay! Nghĩ coi ai đời, mình muốn mua chừơng một hai su mà nó bắt mình mua cho tới 6, 7 đồng, mình cũng phải chịu! Cõi có nước, nào buôn bán ác nghiệp như vậy chăng? Ép bức kẻ mua được thế mới chăng? Thế thường, thì người mua muốn mua bao nhiêu tự ý, người bán chẳng dám ép buộc dưng ấy.

Chứ tôn giám coi: hàng hoá nó muốn tăng giá chừơng nào thì tăng, thì dụ như thuốc tây, hộp quet vân vân. Thuốc tây chẳng nói chi chớ như hộp quet ngoài Bắc-kỳ có làm tại bốn xứ mà sao cũng tăng giá? Muốn mua một cái, nó buộc phải mua hai cái (3 chiền); hàng mua một cái thì 2 chiền, coi phải ngặt nghèo cho ta quá không? Xài su ai cũng cho là ít, chớ bản thật nhiều lắm, vì mỗi ngày bị chúng nó ép ta mua muốn muốn triệu triệu su. Thì dụ như nồi Lục lĩnh mỗi ngày có chừơng 2 triệu đồng bảo muốn mua mỗi người 1 xu, thì là 2 triệu su, mà nay bị chúng nó ép, nên phải mua tới 6 x 2 = 12 triệu su. Cái đó là nói phông, chớ chác trong mười mấy triệu Anam nơi Tam-kỳ (Trung, Bắc, Nam) mỗi ngày mỗi người su cũng có cần dùng mua cái chi

một hai su chớ không lẽ không. Như sớm mai đem các bạc phải mua 6 su nó mới thôi, còn lại 4 su: 4 su ấy xài việc khác hết. Trừa muốn mua 1 hộp quet, không su phải đem các khác mua 4 hộp 6 su.

Còn 4 su nếu xài hết và nữa chiều muốn cần dùng mua vật chi 4 su, thì phải đem các khác mà mua tới 6 su.

Nghĩ coi: một ngày muốn xài có 6 su mà phải mua tới 18 su mới được.

Tội nghiệp cho mấy người rất nghèo kiếm mỗi ngày có 2 cái. Tôi về đi mua 2 hộp quet thì còn có 17 su. Nội nhà chồng, vợ, con cái sáng ra còn có 17 su ăn sao cho đủ? Cho nên, từ hồi nó làm nghề tới nay, thì dân rất nghèo nơi đồng bãi bị cái nạn ấy mà khổ nạn vô cùng. Phải chi trong tiệm của nó có chừơng năm mươi su thì nó làm như vậy cũng phải, chớ mỗi tiệm nó tích trữ su biết bao nhiêu, tiền bạc và lâu năm thì càng nhiều hơn nữa. Nếu có phép xét coi, thì làm sao trong 1 tiệm lớn cũng có 5, 7 ngàn su.

Như rùa, thì nó ép ta dưng lấy bạc các mà không chịu tới su, chỉ đưa hàng hoa mà trừ. Cõi cái cách nó lặn mình là dưng nào dưng bán cho mau hết đồ của nó. Nó lặn, mình nghèo, nó lợi, mình khổ. Làm sao nghiệp cứu cái mối lợi của ta, làm sao cho khỏi cái ép của nó?

Có đến này hoặc may được chăng: ráng cho hết bức dưng mua đồ của nó, như có tiếm Anam xin ầu mua của Anam mà thôi. Còn như cực chẳng đã mà phải mua của nó, thì ráng hết bức mà xài dùng vật ấy cho lâu hư lâu cũ, chớ khá bủn hoai xa xỉ mà phải mua cái mới.

Chúng nó hại ta, ta không thể cự lại, thì ráng mà tranh cái hại ấy.

Ngà Trà-vinh.

**Mua giầy quốc trái
thì là mình tỏ tình biệt
on Nhà-nước Langsa
nên mình mới dặng an
cư lạc nghiệp.**

Viết Phong thế cách

(CHẾ CỤ TÙNG TÂN HIỆP TUYEN)
SANH CỤ TÁC

(Tiếp theo)

II

CHAU THÂN ĐỘNG-TINH

Kia như sự nóng, lạnh thì có hàng thứ biểu chỉ rõ, còn tánh tình trong bụng ta há chẳng có vật chi chỉ rõ sao? Cũng có vậy, là các việc ở chỉ bề ngoài của ta đó, có khác chi đâu. Ấy vậy, chớ xem qua thì biết tánh nết người. Khó thay cho kẻ dục giáo cũng kẻ thất giáo, khỏi con mắt thiên hạ xem thiên dưng.

Người mà cứ chỉ đeo tràng thi dưng thắm, khoan thai, nghiêm nghị, với vẻ cũng khiêm nhường, chớ cháng phải tao chao, vút-chạt, thông thừa cũng cao-bánh; mà cũng chẳng sửa huai; hoặc là làm tuồng khép nép, hoặc là se sua, làm mầu làm điệu; chi cho qua cái từ nhiều mà khéo xấu hơn là vung tôi.

Nết dưng.—Hưng phải cho ngay thẳng vóc mình chớ đeo nê, dưng đưa, dưng cẳng trên cao cẳng dưới thấp; chớ có chơn dưng, chơn tiêng, go-nhiếp, tum tai. Nhâm dưng đi chỗ hẹp, mà dưng chống nạnh hai quai cho người qua kẻ lại phải tránh mình, có khi phải dưng mình thì khó coi hết sức. Nhiều người dưng coi sách, hoặc làm việc chi, ban đêm, trước ngọn đèn, ban ngày, ngay ánh nắng, xây bị có anh vô-ngại lật lại choán chính giữa, dưng sấm sấm, làm cho ngầu ngờ, buồn sách, phở việc làm lạ thay! hết chi chỗ dưng, mà khéo lựa chỗ thì thôi!!

Nết ngồi.—Trước mặt người, dưng quẹo, dưng la, dưng ngồi phải cho đủ phép một mình ta cũng nên giữ phép vậy, hầu cho quen, khỏi thất lặt lúc có người. Ngồi chớ niện dưng người có, dưng chống tay; vật mặt thờ ra; hai vai cho xuôi, dưng rưng lưng vung chớ.

Ngồi ghế thì hai cẳng dưng xuôi xuống. Dưng hết dưng; dưng dưng nghiêng dựa ngửa, dài đùi còn thiếu một đầu nào. Những thói tréo máy, dài thì rung, dài thì nhiếp, cũng chống phở lớn còn một cẳng mà sịch du, cũng gát cẳng lên bàn, trên tay ghế, vật cánh qua lưng ghế.

dưng nghiêng mà nói chuyện với người đều dưng chừa dưng tránh. Ngồi chớm hôm trên ghế thì dưng chớ hơn hết.

Đưa bìa vào thì khĩa ngó như ghế, còn xa bìa thì phải xếp bằng, hai bàn tay để trên đầu gối, vóc mình thông thả tự nhiên; có gối dựa, thì nương hơi cho khỏi mỏi, chớ nên nằm nghiêng hông lên đây, cúi cẳng néan qua, chován gối hai phía bở vãng. Có nằm thì nằm, còn ngó thì phải toàn hoá; Ngồi cách với dưng, là một cẳng nằm, một cẳng dưng cũng chẳng hai chi, trừ ra thêm cái tai đeo nịnh, chớ cánh chớ trên trái vò thì phải nên tho tục, nhứt là ngồi mà ăn uống, coi cẳng xắn vô cùng.

Ngồi ngó trời, ngoài rầu, dưng gư cái ấy là thù của mây bơn tư đất, thì dưng, nên lách vậy. Ngồi phải coi hướng tây theo phần mình mà lựa chỗ, chớ trong phải chừơng cho người lớn luôn luôn. Nam, nư dầu đó phải biết, mới là trung phép lịch sự của nước ta.

Nết xư—gửi a đồng người, như là xen khách, thì chẳng khĩa thong thả mà năm con mắt thì mỗi năm mà phải có lời chào lời trước. Năm dưng cho eoan chớ phải khuất thì tốt hơn. Cho dưng cẳng vào bàn thờ, cũng qua phía có người ngồi đó. Năm thì cho ven khéo, vạc áo trước sau phu cho thẳng, cho kính. Nhiếp cần nhiếp tay, còn rưng vô lễ, buồn chi là ven quần ven áo, mà gãi sột sạt, cũng sợ ý phải khĩa lộ thể. Thì phải lễ lại biết bao? Năm cho có ý, thì dưng lờ giắt ngủ quên, nhưng việc tế, có lo chi xây dưng, như có người tuổi tác trên trước đi qua, dưng hỏi việc chi, lập tức phải ngồi dậy, hoặc cho người đi khĩa, hoặc dưng tea lời tới mới nên năm lại.

(Sau sẽ tiếp-theo)
P. V. N.

(1) Chỗ kính trong châu thân

**Hỡi đồng bào, hãy
mua giầy quốc trái; vì
bởi phạm thân dân và
việc ích lợi cho mình
hết thay.**

Truyện kỳ u lục

(tiếp theo)

Lúc nào ngài xuống mà hiện thân, thì ông Văn nghe trong miếu một cái càn, chực đó tức tức bước vào vén mànng coi có những tấm giấy viết chữ đem ra đi kêu mấy thấy nhiều ở gần lại coi, vì nhiều khi thân viết chữ thảo, chữ ít khi viết chữ chơn; đều ông Văn ít học bản không ra. Câu liền giần trước miếu thế này:

Ký niên tâm sự châu tân hải,
Kiềm nhật phượng danh nguyệt
(thượng huyền.)

Nghe nói thần hay mời ông Tú-Danh, là ông thần thầy Thanh dạy lại trường Chasseloup-Laubat, tới chơi, lại thần sau rồi nhìn họ cùng ông.

Có một bữa thần viết giấy mời đủ mấy thầy đứng lập miếu thờ thần đến, cũng là các bậc hào gia hàng mặt tới chơi. Lúc ấy tự con mắt bác cả có động mời tới chơi; thần dạy làm thơ. Thần có làm trọn đề thơ huệ, song bác còn nhớ một câu của thần là:

Hạo hạo tố tâm đồng tố tuyết;
Hoanh hoanh trường cảo đối trường
(thiên.)

Nhiều ông cứ từ đem thơ câu thần chắm, thần sửa cũng nhiều bài, nhiều câu hồn nhiều đọc đi đọc lại mới hiểu đặng. Chừng được trót tháng người văn chương, khách hàng mặt cả tỉnh Gia-dinh có đến câu thần sửa thơ. Năm đó thần có làm mấy đề thơ ba mấy ông đậu khoa này như bài hạ ông Ngabe-Muru và người Chợ-lớn, bây giờ trong gia phổ háy còn, và nhà ông Tú-Danh bởi còn thơ của thần.

Sau rồi ngài mới xưng mình là Trần-Cảnh triều Lê nhưng không cho biết ngài là Tiên hay là Thần-Thánh chi hay là lúc sanh tiền làm quan đến chức chi cho ai biết (1) song các ông phụ chấp lúc ấy định chừng, theo câu liền ngài đặc giần tại cửa miếu đó rằng: Có lẽ ngài có chuyện chi nên mới có câu là: ký niên tâm sự châu tân hải. Có nhiều

(1) Cái đại khái khuyết điểm của nhà học nho nước ta là không hay kể cứu nhà yếu sử nước mình. Chớ tới coi trong Nam-hải Di-nhơn mới thấy có tên ông Trần-Cảnh làm đến Thượng-thơ về triều Lê.

ông muốn hỏi cho biết mà ngài không nói duy ngài có nói lại cho biết. Bây giờ ngài còn một người cháu ngoại gái 9 đời đương còn sống ở tỉnh Bắc-Ninh từng tự trong một nhà khoa hoạn danh gia; chớ ngài không cho biết gia phổ nhà ngài cùng tổ quán về tỉnh nào.

Sự này là sự thiệt bác cả thấy tự con mắt không chực nào sai chày.

Chừng ngài từ đi rồi là củi oăm (Biên-thỉnh) «1856» Tự-đức năm thứ 9. — Cách hai năm thì Thành Gia định thất thủ. Sau có nhiều ông nghĩ rằng «Quần tây phương chúng thần» mà không dám báo về chuyện thánh thánh thần thần. Té ra sau lại cách chừng mười mấy năm trở lại đây đức Trần-Cảnh có phụ cơ xuống đàng một lần trên tỉnh Châu-độc mà cho thuộc người ta.

Từ xưa cũng nhiều ông cho là có quí thần, có ông cũng không chịu tình duyên hoặc, ấy là bậc hiền hơn, thánh triềc mà còn có chỗ nghị vậy chớ nghị khác. Nghị rằng: đời nào thanh hành về sự cạnh tranh thì không nghĩ gì về sự mê tình; còn ai sanh gặp lúc thái bình không lo nghĩ gì danh lợi đua chen thì sự mê tình lại hay có, là sự thường.

Đều câu may chớ chi mà nhưn tình xã hội nước Nam ta mau mau tỉnh ngộ về đường luân-lý làm hơn chớ còn cái mê-tình-lực dẫu nước nào cũng vậy, không hơi dẫu mà nghị luận cho cùng.

Bài trên đây là bài tối thuật chuyện của đấng phụ chấp cùng người thần đá qua rồi, đặng mà nhắc lại lúc thiếu niên cũng muốn tự xưng nhớ lại tiến hơn cũng là nhớ những lời thanh đạm mấy khi hội ngộ lời sanh tiền đặng tình tâm cái đạo làm con cháu kẻ ngậm ngùi không sao rồi!!

CHUNG

Tiểu-Nhi-Lang.

Chronique Agricole

(TRỒNG MÍA)

Xưa nay mấy kẻ trồng mía thường hay tưởng cho trồng mía bất di đem đến chợ bán cho thiên hạ ăn chơi cho vui miệng chớ không làm vật ăn gì khác nữa, cho nên có trồng thì trồng một đời

công đó bán lấy tiền xây dựng mà thôi, bởi vậy miệt Hậu-giang này nhiều chỗ đất trống mìa tới lắm mà thiên hạ bỏ hoang du thật là rất uổng.

Cho nên chúng ta không nài công khó học, tìm lối hỏi bang việc lợi hại về cách trồng và bán mìa ra thế nào, thì có người học thức ở tại Cánh-thơ trả lời như vậy: «Mía thường đem đến chợ chắt khúc ra bán mỗi khúc 4 chim su, mỗi cây chắt ra đặng hoặc 3, hoặc 4 khúc, có một hai khi cây nào dài thì chắt ra đặng 5 khúc, thì chắt ra thì mỗi cây bán đặng 3 chim rưỡi su.»

Chúng ta xét lại cũng là một lối lợi nhưng mà sao bằng trồng cho nhiều đem bán cho hội thương mại (kêu là Société de l'Union foncière franco-annamite) thì ấy đặng giá cho mỗi tấn 1 ngàn ki-lô) năm đồng bạc 5800; như trồng mìa mấy chỗ gần me-sông có nước lên xuống thường, thì mỗi mẫu 10 sít cũng 50 tấn, tính ra mỗi mẫu bán đặng 250\$00. Nếu trồng cho nhiều mẫu coi có lợi to không? 10 mẫu bán đặng 2.500\$, 100 mẫu bán đặng 25.000\$00.

Nói nhất lại một lời; ở bạn đồng ban có thấy lợi to không? Rằng ra công trồng mìa mà thú lợi, dưng bỏ qua rất uổng, rất uổng!

D'après M. Forecast.

Trần-vân-Vàng.

Ly tài khoa

Trong cuộc đời này, người thi chân: một mấy lo lý tài, kể lại ham gồm nhiều mối. Người không hay sanh phượng lập nghiệp ấy là đã dượt biển nhất chớ sự nghèo nàn, lấy làm khó cho mình khuyến khích. Còn kẻ ham gồm nhiều mối quyết mau phát mau giàu là tốt, song nhiều khi coi sóc chẳng xiết phải thất bại nhiều đếu.

Hỡi ai, muốn buôn bán thì buôn bán, muốn cho vay dặt nợ thì cho vay dặt nợ, muốn làm ruộng thì làm, muốn lập vườn thì lập, muốn khai hầm, muốn cất xưởng, muốn khui lò, muốn chi thì muốn, song nghề nào coi khá tua cầm chắt một nghề.

Ví như một người muốn học hạc-h cho thông thái, mà một lát đọc truyện, một

lát đọc thơ, một lát đọc nhật trình, một lát làm toán, nhưng làm mỗi việc không đến rồi đến hết, học nhiều bài mà không bài nào thiệt thuộc, đọc nhiều sách mà chẳng hiểu rõ xết xa, thì tuy có công chớ không hữu ích lắm. Cuộc làm ăn cũng vậy, làm nhiều nghề sơ sạ, chỉ bằng chuyên lấy một nghề.

Khi lựa được việc mình ham muốn, cứ nắm nghề ấy trong tay. Ở đời, anh Mít ưa đi buôn, anh Xoài ưa làm ruộng, anh biết làm thơ thì làm; chớ thấy Mít buôn may hay Xoài trồng ruộng, với bề nghề thơ của mình mà theo họ thì mất chớ hay chớ giỏi của mình, thì làm ăn không lần phát được.

Cũng chẳng nên nghe chúng bạn rủ rê, nay theo việc này, mai vịnh cuộc nọ.

Sách dạy rằng: Fermez l'oreille aux avis de ceux qui chercheraient à vous delourer de votre tâche. Nghĩa là những lời người ta muốn làm cho mình bỏ công cuộc đương làm ăn, khá để ngoài tai.

Vả lại, muốn làm nghề gì, muốn học môn chi cũng phải hết lòng khổ học mới nên nghiệp, mới thành danh. Xưa kia Kỳ-Xương xin học phép bản cung với Phi-Vệ liền trước hết phải về học không nhảy mất đà. Kỳ-Xương vưng lời mỗi ngày nằm dưới không dẹt vải của vợ, mắt ngó vào gong mây, trọn hai năm đầu dùi nhọn lều trước mặt cũng không nhảy, anh ta mau đến xin học bản cung. Phi-Vệ lại liền phải về học như vật nhỏ như lờ, vật đen như trắng mới được. Kỳ-Xương cũng vưng lời bất rần như, nhìn ba năm ở xa thấy rảo rất rõ ràng. Sách Tàu nói đến đời Kỳ-Xương làm cung nhỏ dựng tên bằng kim, bán trong rạn. Lúc ấy đếu coi với Phi-Vệ. Phi-Vệ trả lời: Anh đã học được rồi!

Ấy vậy, lòng nài chuyết lập cuộc chi thì cuộc ấy phải nên, lòng mình quyết học nghề chi thì nghề ấy phát tinh: «La patience est un arbre dont la racine est amère et dont les fruits sont tres doux» Sự nhàn nhọc làm ăn cũng như một cái cây rễ rất đắng mà trái rất ngọt. Nghĩa là chuyện chi ban đầu lấy làm khó nhọc, mà sau xong xuôi rồi vui vẻ biết chừng nào.

(Sau sẽ tiếp theo)

Trần-ôn, Đàng-v-Chiêu.

Dị đoan ! dị đoan !

Thường lễ bẻ thầy chùa thầy pháp hoặc Bông chàng nhứt là phải cử thịt sừng thịt sứa, (Trâu chó) dâng thiên hạ dễ tin, mà cũng dễ lường của bốn đạo.

Cho đến đối ép mấy người qui y thọ phải cũng phải cử theo. Ấy là những bộm đối đời, chờ nếu khuất bóng người đầu thịt chỉ cũng nich hết.

Như mới đây có một lão thầy pháp, cũng giữ theo nề nếp xưa nay, song nhậu lâu bộ thêm nên mới rủ anh em lối xóm bái cho làm thịt mà nhậu. Đoan ăn uống nó say, về nhà nghĩ lại, trong thể sơ thiên hạ hết tin, nếu giả chước Tưông hành tổ quốc! Chững pháp sư ta xách dao ra vườn chặt 4 năm nhánh vông, róc gai từ tế, (bộ sợ đau) ôm vào đứng ngay bàn tổ, đầu bõ tóc xá, 2 tay cầm 2 nhánh, bỏ ngoài sau lưng, miệng lại hét rằng: « ăn thịt chó! ăn thịt chó!» Ta hiểu cử, ta hiểu cử» ta đây là hậu-tổ nhập xác bấy lâu, muốn cho xác ta trợ thế cứu dân, nếu ăn nữa ta hành bỏ mạng.

Người vợ thấy vậy lay thôi tam thiên và năn nỷ ỷ ôi xin hậu tổ dung thứ, như còn tái phạm thì hậu tổ sẽ hành hải, nay mới 1 phen xin tổ, tướng rộng lượng dung thứ, (không biết sợ thiệt hay cũng làm mẫu) đó rồi pháp sư ta buồn roi vông ra bên vườn mắt một cái coi xen lên dữ a! làm tướng như chả biết chuyện chi hết.

Đố ai trông vào mà chẳng tặc cười, không biết ai hiểu cử, ai ép ăn, mà hành phạt cái thân cho thấy da cho đỏ máu, vậy chớ cần: thân thể pháp sư thọ chi phụ mẫu bác cảm hỷ thương» bỏ đi đâu a chú thấy!

Thiệt là Dị đoan, mà ai tin !!

Ngô-dống, La-giê.

THỊ LỄ TÂN BÁO CHƯƠNG «THỜI-BÁO»

Toại thay! cõi Việt ta rày thêm đặng một nhà đồ nghiệp, đặng cùng nhau ưu thắng cho Đổng-bau trong buổi này là phải buổi cạnh tranh lắm đó.

Vậy bốn quán xin hiệp lời cùng chư Quý-báo quốc âm, kính chúc cho Túc-Sứ-quán Thời Báo:

Nghĩa-vụ đặc thành Lợi-Nguyên vĩnh phát

A. H. N. B. Đồn kinh

Thời sự Giá bạc

Kho bạc nhà-nước..... 4f 25

Đồng-Dương..... 4 25

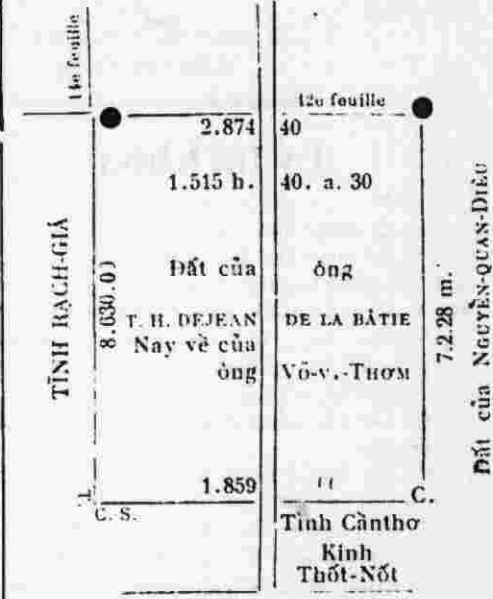
Giá lúa

Từ 2\$90 cho đến 2\$95 một tạ, tùy theo thứ lúa.

BÁN THUẬN MẠI

Giá mua trả một phần chịu, một phần mặt

1465 mẫu ruộng, tọa lạc tại làng Thạch-Phú, nguyên là làng Thạch-hòa trung-nhi (Long-xuyên)



Ai có cần hỏi thăm đều chỉ thì gửi thư cho ông Võ-vưu-Thơm, Colon ở Cánhơ mà thương nghị.

NHÀ IN NGÀNH

TẠI BACLIEU

Kinh tế cùng Chư quý Vị.

Ấn quán An-Hà được nêu tại tỉnh thành Cánhơ, xã bản đã gần hai năm. Thâm cảm ơn dày của Lục-châu quân-tử, sáng lòng cổ-cập, ngày nay mới thấy cuộc thanh bình đặc-lộ như vậy. Bốn-Quán chẳng ngại lo lường, hằng tìm tòi thể chí cho Chư quý vị đặng vui lòng tinh cậy, cùng nhau mua bán lâu dài. Đã vậy mà chớ, còn một nỗi lo cho chư vị ở xa tỉnh thành các nơi, nhứt là nhằm đường vân-lai tắc-trở, mỗi khi muốn mua các vật chi nơi bốn-quán, phải nhọc lòng, cực trí mà đợi chờ, nhiều khi ý không đặng toại mấy là vì: in, thì không tạo mặt mà dẫu dò, còn mua, thì không chẳng chương mà lựa chọn. Ấy vậy bốn quán nghĩ đặng phương này, ác là lường toàn kỳ mỹ: Là thình thoảng đây, mỗi chốn tỉnh thành, sẽ có một tiệm-ngành. Còn hiện bây giờ đây, trước hết thì Bốn Quán đã dọn tại Baclieu một tiệm rồi, công cuộc sắp đặt vừa an bài: Hiệu là: **Succursale de l'Imprimerie de l'Ouest Bac-tien**. ở đường phía sau nhà chợ; cây có thấy LÊ-HỮU-NÊN, Chủ-nhơn nhà hàng ngành Hậu-Giang Dương Hành, Quán-thủ. Xin thỉnh Chư Quý Vị như khi nào rảnh vui chơn bước đến đó xem chơi. Tiệm bán đủ đồ văn phòng từ hữu, truyện, sách của học trò và lãnh in các món theo kim thời: như danh thiệp, thiệp hôn, thiệp tang, cũng đó nhỏ nhích thì sáng có Ấn-công ở đó thì hành trong giây phút.

Cũng có đóng sách, cũng in đó lớn như bộ, sổ, thơ, truyện, khác con dấu đủ kiểu, công việc làm mau và khéo mà giá tin vừa phải thì thôi. Trong một tháng trở lại đây, tại Soc-

trang công sẽ có đượ một tiệm như vậy nữa.

Cúi xin Liệt-vị niệm tình mà giúp bao đống-bang cho nên việc, ơn ấy tạc-ghi ngàn thuở.

An-Hà Ấn-quán. Kinh-cáo

Phò cáo Đổng ban

Kể từ buổi An-Hà Ấn-quán, Tại Cánhơ, tạo sáng đều rày, Lục-châu quân-tử, ơn dày, Mãn-cán mua giúp, ngày nay thanh-bình, Thạch-bình đặng cửa hàng rộng mở. Máy sấm thêm, thấy thơ tin rờng, Lãnh in chi thấy đẹp xong, Truyện, thơ, danh-thiệp, thiệp-hóng, [thiệp-tang.

Toa, sổ, bộ, làm càng kỹ lưỡng, Chắc lại bền chắc nhơnng của người, Nói chi sách đổng thì thôi! Lượm da, lượm bố, để đời ít hư. Sách in sáng, tinh từ, Kim Tụy, Tư-diễn cùng Sứ ký Đại-nam. Toán tra Pháp lệ, dạy kham, Cách thi hành án, thiệt làm rất bay. Thước, viết nghiên sáng đầy đồ hạng. Thiểu chi đầu giấy láng, mực ngời; Chuộc trao, nào phải những lời, Sang chơi 1 chuyên xin mời các ông. Tuy vật-liệu, nay không dễ đủ, Bốn quán nào dám phụ ý ai. Khó nhọc thử mấy chăng nài, Miếng cho đẹp da Quý-ngài là hơn. An-Hà Ấn-Quán B¹ Saintenoy Cánhơ. Đồn kinh.

MINH TẠ LƯƠNG Y

Hòa-Binh, le 8 Octobre 1918.

A Monsieur TRIỆU-CƯƠNG

Directeur de la Pharmacie Shanghai 188, Rue des Marins, 188. — Cholon.

Monsieur,

Kính thưa ông cùng Đại-Biểu đặng mọi sự lành.

Từ ngày mua thuốc «Bí Chế Giải Độc Dẫn Hườn» (thuốc bỏ nha phiến) đến nay thì cứu được có vài mươi người ghien nha phiến rồi.

Mấy vị kể ra sau này thì đã bỏ được nha phiến rồi, nên đến đây tôi thay mặt mà Tô Lông cậy ty với ông và rất đáng khen ông dày công mà bảo chế thuốc «Bí Chế Giải Độc Dẫn Hườn» rất nên thần hiệu, giải được bệnh ghien nha phiến như thần, mấy vị này khi còn tửu, tha thể gầy mòn, ăn uống không biết ngon; từ ngày uống thuốc bỏ nha phiến của ông, lấy làm khoái chí vì ăn uống biết mùi ngon, chơi bời thông thả, không nhứt mồi chi hết, hình dạng mạnh dạng như khi chưa kết ban cũng có nha phiến vậy; trong mấy vị bỏ nha phiến đây thì có một vị nghèo mà còn nhỏ tuổi hơn hai vị kia, song cũng là một bệnh.

Tôi xin biên qui danh của mấy vị này thay mặt Tô Lông cậy ơn ông như sau này :

Ông Lâm-Tấn-T... 76 tuổi, cựu xã trưởng làng Hòa-Binh (Ba-liêu) điển chủ, ghien đã hơn 20 năm, mỗi ngày hút 2\$.

Ông Lưu-quang-H... 66 tuổi, cựu ngli sư địa hạt, điển chủ, ghien hơn 10 năm mỗi ngày hút 1\$50,

Ông Lưu-vinh-C... 54 tuổi, cựu cai tuần, ghien hơn 23 năm mỗi ngày hút 0\$60

Trong Lục-Châu vị nào có râu vương bình ghien nha phiến cũng nên mua thử ít ve mà thí nghiệm thì rõ biết là một phương thuốc rất nên, thần hiệu hơn các thuốc giải nha phiến khác, không phải như mấy món thuốc tôi đã thấy người trong làng tôi mua mà uống rồi đời ba ngày rồi phải hút lại vì nó phải; chứ thuốc của ông Triệu-Cương uống vào thì lại khoẻ hơn khi hút, từ chi đều bình hòa, ăn ngủ được. Rất đời là ba vị tôi kể trên đây đều là người già yếu trong nhà sống tiểu nhân bạc mầu mà còn bỏ thuốc bỏ nha phiến được, vì bệnh nha phiến là một bệnh rất hiểm nghèo, làm cho thân thể hao mòn, mất sự thông thả mà lại hao tổn chẳng biết bao nhiêu tiền bạc, gặp phương thuốc hiệu nghiệm như vậy cũng nên dùng mà trừ cho tuyệt.

Từ ngày tôi đọc nhưt báo thấy bài thuốc đến nay, tôi ra công mua giùm cho kẻ quen biết, người thân bằng cố hữu của tôi đã dư mấy trăm ve (mỗi ve giá 0\$60) ai uống vào đời ba tuần thì biết là thuốc thiết hay, nay từ châu thành Ba-liêu đến làng Hòa-Binh đã có nhiều người dùng và nhiều tiệm trừ mà bán.

Tôi xin mấy nhà Nhựt-Báo công nên vui lòng mà ấn hành bài này vào Qui-Báo cho đồng bang biết nhau mà dùng đúng trừ cho tuyệt cái bệnh rất hiểm nghèo này, tôi tưởng cũng là đức hữu ích cho đồng bào.

Nay kính

Nguyễn-văn-Son.

Directeur de l'École cantonale au village de Hoa-Binh à Ba-liêu.

PHARMACIE SHANGHAI

Chủ-Nhơn: TRIỆU-CƯƠNG

188, Rue des Marins, 188. — CHOLON

Bản hiệu trông rắng, bạch rắng vàng và thay con mắt bằng chai theo kiểu thức Langsa, CÓ BẢNG CẤP TỐT NGHIỆP CỦA QUAN LƯƠNG-Y LANGSA HANG THƯỜNG, và có bán nhiều thứ thuốc rất thần hiệu. Chư qui-vị có cần dùng thuốc của tiệm tôi thì hãy viết thư cho tiệm tôi rõ, sẵn lòng gởi CONTRE REMBOURSEMENT liền gởi về thân chủ phải chịu. TẠI SAIGON NHÀ SỐ 23, ĐƯỜNG PELLERIN CÓ BÁN GIÙM THUỐC CỦA TIỆM TÔI.

Ngũ Lâm Bạch Trược Dược Hoàn

(3) (THUỐC ĐAU LẬU RẤT THẦN HIỆU)

Thấm trường những bệnh sang độc lây nhau là do nơi việc phòng sự quá độ; sức không đủ mà gấn gừn cuộc phong tình, nhiễm chấp khí nhiệt độc mà sanh bệnh đau lậu, đái gấc, nước đái đục, hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nẩy, ấy là những chứng đau lậu chắc chắn. Bón-đường xét kỹ chế ra thứ thuốc này chọn ròng thuốc tốt, tánh hòa bình, không nhiệt, không hàn, bất luận người yếu kẻ mạnh chi có bệnh đau lậu, dùng đến liền thấy thần hiệu, bồi bổ neuro khí, tiêu tắng giống độc. Con trai đau bệnh này trong lò đái nhứt. Dùng đến thuốc này hay lắm. Đờn bà có huyết bạch cũng trị được cả, uống vào khỏi sanh ghẻ, sanh chốc, khỏi mang bệnh huê liễu, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc trừ càng. Bệnh nọc dùng chừng một hai lần thấy mạnh. Còn bệnh nặng thì bốn năm lần liền dứt, không đau đi đau lại nữa. Những khách ham vui ai dám chắc khỏi đau lậu, nếu rúi ro vương niâm các chứng nói trên đây mau dùng thuốc này trong một ve mạnh tức thì. Thiết là một phương thuốc sang độc bực nhứt trên đời.

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.
Mỗi ve giá là 0\$40. — 12 ve giá là 4\$00

BÍ CHẾ GIẢI ĐỘC DẪN HƯỜN

(4) (THUỐC BỎ NHA PHIẾN RẤT HAY)

Có nhiều qui-vị ghien nha phiến, có tri muốn kiếm thuốc thiết hay mà uống dặng bỏ phứt đi cho rồi. Bởi vậy bản hiệu chẳng dám tiếc công mà gia tâm chế phương thuốc «Bí Chế Giải Độc Dẫn Hườn» này, tánh chất hòa hườn, không nóng không lạnh, bổ bồi khí huyết, mạnh khoẻ tinh thần, ăn được ngủ được, thiết là thần hiệu như thần. Uống thuốc này thì hết ghien liền mà lại ăn ngon, ngủ yên giấc, không đi tinh, không ba lợi, tới buổi không nhớ chừng, không đau mình đau mấy chi hết. Thuốc này đã thí nghiệm nhiều người tại làng Hòa-Binh (Ba-liêu) cứu được nhiều người ghien rồi. Thiết là một phương thuốc bỏ nha phiến này hay hơn các nơi khác mà giá lại rẻ hơn.

Cách dùng: Như mỗi lần hút một chi thì mỗi cứ uống bốn hườn, uống như vậy dặng ba ngày rồi sau giảm lần lần xuống. Trong 10 ngày thì bỏ dứt bệnh nha phiến chẳng sai.

Như ai có bệnh tức lói đau hông, ỉa rớt, uống một hườn thì hết.

Thiết giá :

Mỗi ve lớn 1\$20. — Mỗi ve nhỏ 0\$60

HÓA ĐÀM NINH PHẾ CHÍ KHAI TÁN

(THUỐC HO VÀ BỔ PHẾ TÁN ĐÀM)

Vũ bình ho là bệnh hay hiện ra nhiều chứng nguy hiểm không kể xiết. Nếu thuốc không hay thì khó trị. Tiệm tôi có chế phương thuốc này để trị bệnh siễn, bệnh ho chẳng luận lâu mau, hoặc phong hảo tà khí sanh ra ho, dùng đến liền thấy công hiệu. Thuốc chế không mát, không nóng, đờn bà có thai, người lớn con nít chi đều dùng được cả. Thật là một phương thuốc trị bệnh ho hạng nhứt trên đời.

Mỗi một gói giá (0\$10)

QUAN TÍN KÝ ĐẠI DƯỢC PHÒNG

CHỦ NHƠN: M. LÊ-TOAN 60, Rue de Canton, 60. - Cholon

Bản hiệu có trữ và bán là đủ các thứ thuốc Cao, Đương, Hoàn, Tán, đều là thượng hạng, các nơi xa gần đều biết danh, có nhiều vị trong Lục-Châu gửi bài tặng khen thuốc của tiệm tôi trong các qui báo rằng: «Thuốc bổn hiệu rất thần diệu». Các xin chú qui-vị trong Lục-Châu như muốn dùng thuốc của tiệm tôi, xin vui lòng viết thư cho tôi rõ, sẵn lòng gửi thuốc lập tức mà gửi CONTRA REMBOURSEMENT. Chư qui-vị muốn xin CATALOGUE, hãy viết thư cho tôi hay, sẵn lòng gửi cho không. Tại Saigon nhà số 23 đường Pellerin có bán giùm thuốc của tiệm tôi.

SÂM NHUNG BỔ THẬN HOÀN

(Thuốc bổ thận giá sâm nhung)

Đám tương trong thận thì con người, thận là cốt rễ, nếu phần tiên thiên hao kém, hậu thiên thất dưỡng thì phải mau dùng thuốc mà bồi bổ thận mới đáng mạnh giỏi. Nên tiệm tôi gần long hiệp chế hoàn thuốc này công hiệu hàng nhưt, điều hòa huyết mạch bổ thận tráng dương, tư nhuận mắt mày, Knoé hoa ti vị, bồi khí sung thần, hoặc bồi sắc dục quá độ, mộng mị di tinh, bạch trước, lậu, tinh tiết đái dề, mồ hôi lai lãng, hoặc hạ ngưng suy nhược, thận kém tinh hàng, cử động yếu ớt, lỗ tai chảy nước, mỗi gói dau brug. Các chứng về hư tổn mà sanh, dùng đều thuốc này đường cây khô được nhuận mưa mớc, song tức tinh thần lực lượng du thịnh.

Mỗi hộp 6 hoàn giá sáu cat (0\$60)

THIÊN KIM BẢO KHỐN ĐƠN

(Thuốc bổ khốu (bách hà) cước số 11)

Thuốc này trị bệnh đờn hà con gái huyết khí suy nhược, thân thể ốm o, nhàn sắc vô vàng, đường kinh không đúng kỳ, hoặc trời hoặc sục, bạch đái hạ, huyết bạch hoặc nhiều hoặc ít, huyết ban, lâu, hư thai, nên sàng, ợc tử cung lạnh chậm con, hoặc sung sức quá bồi, ngăn trở đường sanh dục, chậm thai nghén, hoặc con gái lớn lên bỏ đường kinh, bón huất, làm lớn bụng. An ngủ không ngon, no hơi, nhứt đầu, sanh chứng nhưt gân, mỗi lưng đau bụng, khi nhiều khi ít không chứng, hoặc đờn hà có thai, bệnh trướng lên. Các chứng hư tổn dùng đều thuốc này thì lành mạnh. Bồi bổ khí huyết, chứng tử lượng phương.

Mỗi hộp 2 hoàn giá bán (1\$00)

ĐƯƠNG TÂM SINH THẬN HOÀN

(Thuốc bổ tâm an thần)

Phương thuốc này chủ trị lo lắng quá độ, hao tổn tâm huyết, đêm ngủ chẳng ngon, tinh thần bất hoải, giảm sức sống ăn, băng hoán thân thể, tỷ vị suy nhược hay mệt hay quên, cũng bởi học hành quá sức, dâm sươg giải nắng, buồn bán nhoe nhàu, ngồi cả ngày, đi cả buổi, một nhoe tinh thần, các chứng về lao tổn, đờn đờn thuốc này, rất nên thần hiệu, bồi nhuận tâm can, điều hòa huyết mạch, tọai sáng mắt, định chí an thần, bổ ích người khí, thêm sức sống lâu.

Mỗi hộp 6 hoàn giá sáu cat (0\$60)

VẠN LƯNG ĐỪNG TẾ ĐƠN

(Thuốc bá cước số)

Phần con người bình chi đầu có thuốc trị cả. Nếu dùng nhầm thuốc tự nhiên bệnh lành. Tiệm tôi đã hiệp với các lương y có danh hèn Trung-Hoà cùng người Tây toàn đủ lễ mà hiệp phương thuốc nước-tế-đơn này, chủ trị các bệnh thời chứng, đau bụng, tả, mửa, vop be, sinh bụng, no hơi, trực tả giải phong độc, hoặc cảm mạo phong hàn, nhưe đầu sỏ mũi, ăn không tiêu, no hơi tức ngực, bụng chướng, hay nghén rãng, ngọt xe ngọt hơi, chói nước, dai sống, nhiễm phong, ho nóng, ỉa, nước xối xả, tư chỉ bụng rãng, thân thể nóng nẻ, đờn đờn, tức thì công hiệu còn cơn mạnh mà thường dùng, thì xu trừ bá bệnh tả khí khô xâm, hoặc dùng để trong nhà tùy thân hoặc gặp người cơn nguy cấp mà cứu, thì công đức rất trọng. Bất luận già trẻ gì đều dùng được cả.

Mỗi ve nhỏ giá một cat (0\$10)

Mỗi hộp 12 ve giá (1\$00)

PIERRE PHAN-VAN-VAN dit VANG Géomètre Civil

Longxuyen - Chaudoc - Sadec

ARPENTAGE
Délimitation et Bornage
EXPERTISES

Ông Phan-Van-Vang

(Pierre)

KINH LÝ NGOẠI NGHẠCH
LONGXUYEN - CHAUDOC - SADEC

Lành đạt điển thờ,

Phân giải hạng,

Tương phân thổ sàng,

Công chuyên làm kỹ

cang và tin giá nhẹ

Điển chủ có cần dùng

xin viết thư thương nghị

Cáo Thị

Có người muốn bán một cái máy đèn dầu xăng (un appareil d'éclairage à gaz d'essence): bình dầu dễ trên cao, có ống chạy xuống rải ra, tra được mười lăm ngọn đèn. Đèn này sáng lắm, có đủ đồ phụ tùng sẽ bán luôn theo cuộc. Người ta bán là vì mới đem đèn điện khí vô nhà, nên đèn dầu xăng (essence) dư dùng.

Bán thiệt rẻ, xin viết thư cho Bón-quán AN-HÀ-NHỰT-BÁO mà thương tính.

LOI RAO

Tại nhà in Hậu-Giang Cantho có bán hộp đồ đựng đồ cho học trò dùng kêu là PLUMIER; trong hộp ấy có:

1 cây viết chì đen, thứ tốt

1 cây viết chì đầu xanh, đầu đỏ

1 cây viết mực có găm ngòi viết

Giá mỗi hộp là 0\$40

Tiền gửi phụ thêm: 0\$10

Cũng có bán các món khác nữa, giá rẻ lắm, xin viết thư thương nghị.

TIỆM BÁN BÁNH MÌ

HIỆU TÂN-PHƯỚC

Đường kinh lập - Cán-tho

NGUYỄN-THỊ-NỮ

LÀ CHỦ TIỆM

Kính lời cho quý ông, quý thầy rõ, tiệm tôi làm bánh mì rỗng bột mì tây, mua tại hãng DENIS FRÈRES là hãng bán bột tốt có danh. Cách làm sạch sẽ, bánh thi để trong tủ kiến có rỗng nước, kiến lên không dặng, ruồi bu không được lại khỏi ai rờ tay dơ, ai muốn mua ở nào thì chỉ người trong tiệm lấy trao cho.

TIỆM

Trương-văn-Hanh

Sadec

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành thấp muốn đèn khí đi (carbure) theo cuộc. quan, hôn, tan, lễ, kỳ yên Tân gia, hạ thọ, khăn đen bằng nhiều tây và khăn bằng tốt thượng hạng, bán mới và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin, giầy hàm-ét đồ cỡ đúng theo kiểu kim thời. Quý ông ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thư cho tôi. Tôi sẵn lòng ký lưỡng mà gửi contre-Remboursement nghĩa là đóng bạc nhà thơ mà lãnh đồ và tôi cho giá đồ phụ tùng in sáng bằng chữ quốc-gữ (Prix courant)

Trương-văn-Hanh.

Cán khải.

MỸ KỸ

TIỆM HOA CHON DUNG VA KHAC CON DAI

ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTET, Saigon

Kính cáo cung quý khách dụng hay, tại tiệm tôi có sẵn mà đã bằng đủ ăm bạch, đã x-ma Ton-kin có đủ các thứ kiểu.

Có khả: con dấu bằng đồng, màu thau bằng cây, chạm bàn đồng cũng họa điều thảo mộc theo là: hân hiện, vân vân.

Mô bia chạm bán đủ các thạch.

Có thư *Lou chon dung nhon hach* người mà xe bằng dầu sơn vỏ gỗ, nước thuốc nước Tàu, viết chữ thau, họa bèn hiện và tranh, họa sơn thủy.

Articles de Toukin et Cambodges en tous genres

Tương-Ngọc-Giá cần khả

Lời rao

Tại nhà in Hào-Giáo, đường Boulevard Sautenoy - Cantho, có bán sách: *Lời dạy các Hương-Chức Mỹ Cổ Quyền Thi Văn* những điều lệ trong lời nghị định của Toàn-Quyền Khâm Mạng, ngày 24 NOVEMBRE 1917. Sách này có chữ Langsa và chữ Quốc-ngữ; tên chữ Langsa thì qua quan Chánh tòa HABERT Cantho làm ra; còn bèn Quốc-ngữ thì của M. Phạm-thái-Hòa, thông ngôn hữu thụ tại Tòa án Cantho giải nghĩa và dịch một cách rành rẽ để hiểu lầm.

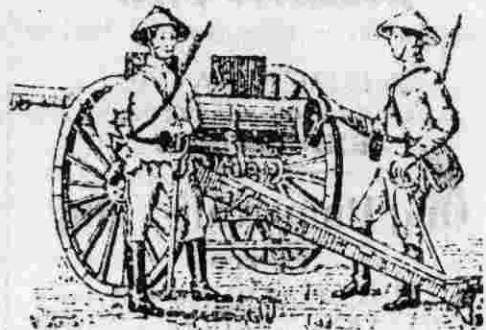
Sách này thiệt hữu ích cho Hương-Chức và các chú điển lắm.

Bản mỗi cuốn là..... 0\$50
Tiểu gói..... 0 10

Mua từ 30 cuốn tới 50 thì cho huê hồng 20 %; mua 100 cuốn thì huê tới 25 %.

Thuốc điều hiệu Canon

(SUNG ĐẠI BÁT)



BAO XANH

Hút cả ngọn mà lại lại rẻ hơn, mua bút thứ thì mới tr.

Tại Hãng DENIS-FRERES trứ bản.

TIỆM-HOÀ-CHON-DUNG

NGUYỄN-DỨC-NHUẬN

Kính lời chào lục-châu chữ quân tử dâng hay:

Tôi có lập tiệm vẽ hình theo thể thức Langsa đủ cách; ở ngang garage xe lửa Gia-dinh. Thợ vẽ nơi tiệm tôi, đã có bằng cấp tốt nghiệp của trường xe Gia-dinh, nên vẽ đã thật giống và khéo làm lâu nay chưa vị trong lục châu đều nghe danh.

Tiệm tôi vẽ thì dùng thứ nước thuốc tốt thượng hạng, để mấy trăm năm cũng không phai.

Giá tiền và thước tấc: Vẽ nửa thân (bản ảnh buste, 0 m 50 x 0 m 60) = 7\$ 00
Vẽ nguyên hình (portrait) 0 m 70 x 1 m 00 = 20\$ 00

Vẽ bằng Sauce, Velours, (thứ nước thuốc này đen mịn và tốt làm (tốt hơn crayon conte) cũng có vẽ hình bằng dầu sơn (peinture a l'huile) và Sơn thủy đủ thứ.

Xin Lục-châu chữ quân-tử quang-cổ. Nếu có hình, xin dời bôn tiệm mà thương nghị như ở xa xin qui vị gửi hình chụp theo nhà thơ; bôn tiệm sẽ vẽ cho đẹp lòng qui vị và khi hình vẽ rồi sẽ gửi cho qui vị cách kỹ lưỡng.

Nay kính.

Viết thơ cho tôi xin đề:

Nguyễn-dức-Nhuận
Dessinateur à Giadinh.

Cantho. - Imp. de l'Ou...

Lu et approuvé par nous avant publication
Cantho, le 20 novembre 1917
J. L. Johnson, trustee absent,
L. Odjont,